

Soạn bài tổng kết phần văn

Câu 1: Nhớ ghi chính xác theo các cụm bài, các kiểu văn bản đã học theo thứ tự của chương trình.

Trả lời:

Ghi lại theo chương trình và thể loại.

+ Văn bản tự sự

- Tự sự dân gian (Các loại truyện: Truyền thuyết, cổ tích, ngụ ngôn, truyện cười)
- Tự sự trung đại:
- Tự sự hiện đại: (Thơ tự sự - trữ tình)

+ Văn bản miêu tả

+ Văn bản biểu cảm - Chính luận (bút ký)

+ Văn bản nhật dụng (Thư, bút ký, bài báo)

Câu 2: Lập bảng thống kê về các văn bản truyện theo mẫu SGK tr54.

Trả lời:

ST T	Tên văn bản	Nhân vật chính	Tính cách, vị trí, ý nghĩa của nhân vật chính.
1	Con Rồng, cháu Tiên	Lạc Long Quân, Âu cơ	Mạnh mẽ, xinh đẹp, tài giỏi. Cha mẹ đầu tiên của người Việt.
2	Bánh chưng, bánh giầy	Lang Liêu	Trung hiếu, nhân hậu, khéo léo. Người làm ra thứ bánh quý
3	Thánh Gióng	Gióng	Người anh hùng đánh giặc Ân cứu nước.
	Sơn Tinh, Thủy Tinh	Sơn Tinh Thủy Tinh	- Tài giỏi, đắp đê ngăn nước, cứu dân.

			- Anh hùng nhưng ghen tuông mù quáng, hại dân.
5	Sự tích Hồ Gươm	Lê Lợi	Anh hùng dân tộc, đánh thắng giặc Minh, cứu dân, cứu nước.
6	Thạch Sanh	Thạch Sanh	Nghèo khổ, thật thà, trung thực, dũng cảm.
7	Em bé thông minh	Em bé	Nghèo khổ, rất thông minh, dũng cảm, khôn khéo.
8	Cây bút thần	Mã Lương	Nghèo khổ, thông minh, vẽ giỏi, dũng cảm.
9	Ông lão đánh cá và con cá vàng	Ông lão Mụ vợ Cá vàng	- Hiền lành tốt bụng nhưng nhu nhược. - Tham lam vô lối, độc ác, bội bạc. - Đền ơn, đáp nghĩa tận tình.
10	Ếch ngồi đáy giếng	Ếch	Bảo thủ chủ quan, ngu xuẩn, lỗ bịch.
11	Thầy bói xem voi	Năm ông thầy bói	Bảo thủ, chủ quan, nhìn nhận sự vật một cách phiến diện.
12	Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng.	Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng.	Ghen tức vô lối, không hiểu chân lí đơn giản, hối hận, sửa lỗi kịp thời.
13	Treo biển	Nhà hàng	Không có lập trường riêng.
14	Lợn cưới áo mới	Hai chàng ttrai	Cùng thích khoe khoang, lỗ bịch.

15	Con hổ có nghĩa	Hai con hổ	Nhận ơn, hết lòng hết sức để trả ơn đáp nghĩa.
16	Mẹ hiền dạy con	Bà mẹ	Hiền minh, nhân hậu, nghiêm khắc công bằng trong cách dạy con.
17	Thầy thuốc giỏi cốt ở tấm lòng.	Lương y Phạm Bân	Lương y như từ mẫu. Giỏi nghề. thương người bệnh như thương thân, cương trực.
18	Dế Mèn phiêu lưu kí	Dế Mèn	Hung hăng hống hách, ân hận, ăn năn thì đã muộn.
19	Bức tranh của em	Anh trai	Ghen tức, đố kị, mặc cảm, ân hận, sửa lỗi kịp thời
20	Buổi học cuối cùng	Thầy Ha- men	Yêu nước, yêu tiếng nói của dân tộc, căm giận quân xâm lược.

Câu 3: Về phương thức biểu đạt thì truyện dân gian, truyện trung đại và truyện hiện đại có điểm gì giống nhau?

Trả lời:

Về phương thức biểu đạt thì truyện dân gian, truyện trung đại và truyện hiện đại giống nhau ở chỗ đều phải có cốt truyện, nhân vật, chi tiết, lời kể, tả.

Câu 4: Hãy liệt kê từ Ngữ văn 6, tập hai những văn bản thể hiện truyền thống yêu nước và những văn bản thể hiện lòng nhân ái của dân tộc ta.

Trả lời:

STT	Tên văn bản	Thể hiện lòng yêu nước	Thể hiện lòng nhân ái
1	Bài học đường đời đầu tiên		X
2	Sông nước Cà Mau	X	
3	Bức tranh của em gái tôi		X
4	Vượt thác	X	
5	Đêm nay Bác không ngủ	X	X
6	Lượm	X	X
7	Cô Tô	X	
8	Cây tre Việt Nam	X	
9	Lao xao	X	
10	Cầu Long Biên - chứng nhân lịch sử	X	
11	Động Phong Nha	X	